**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN YÊN PHONG**
**TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 10 năm 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

*Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Chu Minh Nam.
*Các hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nghiêm Đình Chế.
2. Ông Nguyễn Thế Long.

*Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà*:
Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Quách Văn Đ, sinh năm 1988; HKTT và nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện S, Th phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn Th, sinh năm 1950; Và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; Gia đình có 05 anh chị em, bản thân là thứ năm; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Có 02, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 159/2007/HSST, ngày 27/8/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Th phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội "Lưu hành tiền giả"; Tại Bản án số 212/2012/HSST ngày 21/6/2012 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Th phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Tại Bản án số 16/2013/HSST ngày 18/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Th phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp với 18 tháng tù của Bản án số 212/2012/HSST ngày 21/6/2012 buộc phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 42 tháng. Chưa thi hành án phí và số tiền phải truy thu; Nhân thân: Tại bản án số: 140/2020/HSST, ngày 26/9/2020 của TAND huyện Sóc Sơn, Th phố Hà Hội xử phạt 42 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2020 tại Trại tạm giam số 1 Công an Th phố Hà Nội trong một vụ án khác có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Thọ Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

*Người bị hại:* Anh Hoàng Đức M, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Trú tại: thôn X, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Trú tại: thôn Hiền Lương, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Th phố Hà Nội.

## NỘI NHUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa tòa, nội Nhung vụ án được tóm tắt như sau.

Anh Hoàng Đức M, sinh năm 1994 ở thôn X, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình làm nghề bán đồ chơi tại các lễ hội khu vực miền Bắc. Quá trình bán hàng, anh M có quen biết Quách Văn Đ. Do biết anh M đang tìm mua xe mô tô cũ để sử dụng nên Đ nhận tìm xe cho anh M. Chiều ngày 03/01/2020, Đ gọi điện cho anh M thông báo đã tìm được xe và hẹn anh M đến xem. Nghe vậy, anh M điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sym Attila, sơn màu xanh, biển kiểm soát 74C1-141.71 đến khu vực chân cầu Thăng Long, huyện Đông Anh, Th phố Hà Nội gặp Đ. Tại đây, anh M thấy Đ đứng chờ ở đường. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô của anh M chở anh M đi ăn tối rồi đi xem xe ở nhà một người quen của Đ ở thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, anh M không đồng ý mua chiếc xe này nên Đ chở anh M đi về. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ rủ anh M đi hát karaokê. Anh M đồng ý. Đ điều khiển chiếc xe mô tô Sym Atila, biển kiểm soát 74C1-141.71 chở anh M đến quán karaoke LasVegas ở thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và vào thuê phòng số 02 của quán để hát. Quá trình hát, Đ nhờ chủ quán gọi hai nhân viên để bấm bài và rót bia. Anh M và Đ hát và uống bia đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì anh M bị say nên nằm ngủ ở ghế trong phòng hát. Thấy vậy, Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh M. Đ lấy chiếc túi đeo chéo của anh M để trên ghế và cầm chiếc chìa khóa điện của chiếc xe Sym Atila, biển kiểm soát 74C1-141.71 để ở trên bàn và nói với nhân viên là đi đón bạn rồi ra khỏi phòng hát. Đ xuống lấy chiếc xe Sym Atila, biển kiểm soát 74C1-141.71 của anh M để trước cửa quán rồi đi thẳng đến Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, Đ kiểm tra thì thấy trong chiếc túi đeo chéo của anh M có 01 chiếc nhẫn cưới bằng kim loại màu vàng, 01 chiếc điện thoai iPhone 7 plus màu đen, 01 chiếc ví da bên trong có Đăng ký xe mô tô Sym Atila, biển kiểm soát 74C1-141.71 mang tên chị Nguyễn Phạm Hà My (vợ anh Đ), Giấy phép lái xe và Chứng minh nhân dân của anh M. Ngày 04/01/2020, Đ bán chiếc điện thoại di động iPhone 7 plus trộm cắp được cho một cửa hàng mua bán điện thoại ở Khu công nghiệp Đình Trám được 2.500.000 đồng. Khoảng 2-3 ngày sau, Đ kiểm tra chiếc túi đeo chéo của anh M thì phát hiện số tiền 4.500.000 đồng cất trong một ngăn nhỏ trong túi. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô trộm cắp được một mình đến Th phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc chơi và bán chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng của anh M cho một cửa

hàng mua bán vàng bạc được 700.000 đồng. Sau đó, Đ đi chiếc xe mô tô Sym Attila, biển kiểm soát 74C1-141.71 đến nhà anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973 ở thôn Hiền Lương, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và bán cho anh Th với giá 4.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, Đ đã tiêu sài cá nhân hết.

Anh Nguyễn Đức M sau khi tỉnh dậy, phát hiện bị mất tài sản đã trình báo ngay sự việc đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 06/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong định giá số tài sản mà Quách Văn Đ trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐG ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: "01 chiếc xe mô tô hiệu Sym Attila, sơn màu xanh bạc, biển kiểm soát 74C1-341.71 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 13.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại iPhone 7 plus màu đen, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 5.500.000 đồng; 01 chiếc nhẫn cưới bằng vàng vì người bị hại không rõ chiếc nhẫn này làm bằng vàng gì và không có biên lai, chứng từ về chiếc nhẫn này, không có kết quả giám định nên không đủ căn cứ để xác định được giá trị tài sản". Tổng giá trị các tài sản và số tiền mà Đ trộm cắp được là 23.000.000 đồng.

Ngày 05/6/2020, anh Nguyễn Văn Th sau khi biết chiếc xe mua được của Đ là tài sản trộm cắp đã tự nguyện giao nộp xe này cùng đăng ký xe cho Cơ quan điều tra. Ngày 08/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại anh Hoàng Đức M chiếc xe trên cùng đăng ký xe.

Đối với chiếc điện thoại và chiếc nhẫn mà Đ trộm cắp được của anh M: Đ không nhớ tên và địa chỉ các cửa hàng đã bán số tài sản này nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với chiếc túi đeo chéo cùng chiếc ví da và giấy tờ tùy thân của anh M, Đ đã vứt đi, hiện không nhớ vứt ở đâu.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 98 ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Quách Văn Đ về tội " Trộm cắp tài sản " theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Quách Văn Đ khai nhận đêm ngày 03/01/2020 tại quán quán karaoke LasVegas ở thôn Đông Yên, xã Đông Phong bị cáo đã lợi dụng sơ hở để trộm cắp của anh Hoàng Đức M 01 chiếc túi đeo chéo bên trong có số tiền 4.500.000 đồng, 01 chiếc điện thoại iPhone 7 plus màu đen, 01 chiếc nhẫn cưới bằng kim loại màu vàng và 01 chiếc xe mô tô Sym Attila, biển kiểm soát 74C1-141.71. Sau khi trộm cắp được tài sản của anh M bị cáo mang bán các tài sản trên lấy tiền tiêu sài cá nhân hết. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Quách Văn Đ phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điể g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 36 đến 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 589 BLDS.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh M số tiền là 10.700.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

Ông Trần Thọ Đ phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo. Về tội danh, điều luật áp dụng ông Trần Thọ Đ đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và ông chỉ đề nghị HĐXX xem xét đến thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[ 1 ] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Quách Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, đơn trình báo và lời trình bầy của người bị hại, lời khai của người làm chứng, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Quách Văn Đ phạm tội " Trộm cắp tài sản ". Tội phạm được quy định tại Điều 173 BLHS đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[ 2 ] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho anh Hoàng Đức M mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[ 3 ] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo cáo là đối tượng có nhân thân xấu, năm 2007, 2012, 2013 đã 03 lần bị xét xử về các tội " Lưu hành tiền giả"; " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" ( chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật). Sau khi chấp hành xong hình phạt tù được trở về với gia đình xã hội nhưng bị cáo lại không coi thời gian cải tạo, giáo dục trong trại giam là bài học để cảnh tỉnh bản thân, làm lại cuộc đời mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân ngày 03/01/2020 bị cáo đã lợi dụng sơ hở để trộm cắp của anh Hoàng Đức M 01 chiếc túi đeo chéo bên trong có số tiền 4.500.000 đồng, 01 chiếc điện thoại iPhone 7 plus màu đen,

01 chiếc nhẫn cưới bằng kim loại màu vàng và 01 chiếc xe mô tô Sym Attila, biển kiểm soát 74C1-141.71. Theo kết luận định giá giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Hoàng Đức M là 23.000.000 đồng. Lần phạm tội này đối với bị cáo là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th người có ích gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

Ngoài lần phạm tội này ngày 26/9/2020 bị cáo còn bị TAND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Do bản án chưa chưa có hiệu lực pháp nên việc tổng hợp hình phạt của các bản án đối với bị cáo sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật khi các bản án có hiệu lực pháp luật.

[ 4 ] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Hoàng Đức M vắng mặt tại phiên toà. Theo đơn trình báo và lời khai của anh M thể hiện ngày 03/01/2020 anh bị Quách Văn Đ trộm cắp mất 01 chiếc túi đeo chéo bên trong có số tiền 4.500.000 đồng, 01 chiếc điện thoại iPhone 7 plus màu đen, 01 chiếc nhẫn cưới bằng kim loại màu vàng và 01 chiếc xe mô tô Sym Attila, biển kiểm soát 74C1-141.71. Anh cũng xác nhận đã được Cơ quan điều tra trả lại 01 chiếc xe mô tô Sym Attila, biển kiểm soát 74C1-141.71 cùng đăng ký xe. Nay anh chỉ yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường cho anh số tiền là 4.500.000 đồng và giá trị chiếc điện thoại là 4.500.000 đồng và chiếc nhẫn. Còn các giấy tờ và chiếc túi sách anh không yêu cầu. Xét thấy yêu cầu này của anh M là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận để buộc bị cáo phải bồi thường cho anh M số tiền là mặt là 4.500.000 đồng, giá trị chiếc điện điện thoại iPhone 7 plus màu đen là 5.500.000 đồng, giá trị chiếc nhận là 700.000 đồng. Tổng cộng là 10.700.000 đồng và yêu cầu này của anh M được bị cáo đồng ý.

[ 5 ] Đối với anh Nguyễn Văn Th là người đã mua của bị cáo chiếc xe mô tô Sym Attila, biển kiểm soát 74C1-141.71 với số tiền là 4.500.000 đồng. Song xét thấy khi mua anh Th không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Ngay sau khi biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có anh Th đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Th là phù hợp. Về số tiền 4.500.000 đồng anh trả cho bị cáo nay anh không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho anh do vậy không đặt ra xem xét.

Đối với những người đã mua của bị cáo chiếc điện thoại và chiếc nhẫn do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của những người này do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[ 6 ] Về vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

[ 7 ] Về án phí: Miễn toàn bộ án phí HSST và án phí DSST cho bị cáo vì xét thấy bị cáo thuộc hộ cận nghèo thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Quách Văn Đ phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Quách Văn Đ 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/5/2020 theo Quyết định tạm giữ số 188, ngày 26/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Th phố Hà Nội.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 589 BLDS.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hoàng Đức M số tiền 10.700.000 đồng (mười triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không tự giác thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Miễn toàn bộ án phí HSST và án phí DSST cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Trường hợp phần trách nhiệm dân sự của bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhân:***
*- Toà án tỉnh.*
*- VKS tỉnh.*
*- VKSND huyện Yên Phong.*
*- Các bị cáo.*
*- Người tham gia tố tụng khác.*
*- THA huyện Yên Phong .*
*- Lưu hồ sơ, văn phòng.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Chu Minh Nam**